

Số: 01/2021/QĐHG-DS

Mộc Châu, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Căn cứ vào Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 12 tháng 10 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa:

Người khởi kiện: Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N. Địa chỉ: Số 22, L, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hữu T – Chức vụ: Phó phòng Kinh doanh Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N. (Văn bản ủy quyền số: 04/GUQ-QTD ngày 05/8/2021).

Người bị kiện: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978. Đều cùng địa chỉ: Tiểu khu 32, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Thế D, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1990. Đều cùng địa chỉ: Tiểu khu Chè Đen I, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N. Địa chỉ: Số 22, L, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Hữu T – Chức vụ: Phó phòng Kinh doanh Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N và bà Phạm Thị D, sinh năm 1984, ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tiểu khu 32, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La, ông Phạm Thế D, sinh năm 1984, bà Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tiểu khu Chè Đen I, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N số tiền gốc 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 71.800.000đ (bảy mươi một triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 191.800.000đ (Một trăm chín mươi một triệu tám trăm nghìn đồng), theo hợp đồng tín dụng số NHTC200015/HĐTD ngày 17/01/2020. Thời hạn trả số tiền trên vào ngày 18/10/2021.

- Anh Phạm Thế D và chị Nguyễn Thị Vân A có trách nhiệm trả số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N theo hợp đồng tín dụng số NHTC200015/HĐTD ngày 17/01/2020. Thời hạn trả số tiền trên vào ngày 18/10/2021.

Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn N có trách nhiệm trả cho ông bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn T các giấy tờ thế chấp gồm: Đơn đề nghị xác nhận đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (không có tranh chấp) và biên bản xác minh hiện trạng đất đai, tình trạng pháp lý thửa đất đối với thửa đất bà Phạm Thị D sử dụng làm tài sản bảo đảm có xác nhận của UBND thị trấn Nông trường M ngày 21/01/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các bên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên